

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1808/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 14 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng, lắp đặt pa nô tuyên truyền, biển báo khu vực chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc bổ sung Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định 205/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng và dự toán chi quản lý Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 226/TTr-SXD ngày 05 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng, lắp đặt pa nô tuyên truyền, biển báo khu vực chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020 với những nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Xây dựng, lắp đặt pa nô tuyên truyền, biển báo khu vực chỉ trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020.

2. Chủ đầu tư: Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng.

3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ báo cáo kinh tế-kỹ thuật:

Công ty cổ phần tư vấn xây dựng 3G.

Địa chỉ: Số 33, tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

4. Chủ nhiệm lập thiết kế xây dựng: Ks. Phạm Văn Chiếu.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình Xây dựng biển Pano là để tuyên truyền, quảng bá sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân thông qua các hình ảnh, khẩu hiệu trực quan về công tác trồng, bảo vệ và duy trì sự phát triển ổn định của rừng; nâng cao nhận thức của người dân, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo hướng bền vững; đảm bảo về nguồn lợi về dịch vụ rừng cho nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại báo cáo kết quả thẩm định số 204/KQTĐ-SXD ngày 04 tháng 8 năm 2020, cụ thể như sau:

6.1. Biển Pa nô tuyên truyền tại huyện Mường La (01 biển):

- Có kích thước HxB = 6x9,8 m; chiều cao từ mặt móng đến đáy biển là 6,5m; chiều cao đến đỉnh biển là 13,0m; khung biển được làm từ thép hộp 100x50x4mm và thép hình L50x50x5mm; tay đòn đỡ biển liên kết với cột bằng thép hộp 400x200x8mm; đà ngang bằng thép hộp 400x200x8mm và 200x200x8mm; cột biển được làm bằng thép ống D800 dày 10mm; móng được chia làm 3 cấp (từ dưới lên là 4,0x3,8x1,0m; 2,8x2,8x1,5m; 1,7x1,7x0,5m) bằng bê tông cốt thép mác 200, đá 2x4cm, mặt biển in bạt;

- Liên kết cột với móng bằng bộ bu lông chờ chôn sẵn trong bê tông M36-2700; đế cột liên kết được làm từ 2 bản thép D1300 dày 30mm và D1200 dày 30mm, 01 bản đặt trên mặt bê tông móng 01 bản hàn vào chân cột và gia cường chân cột bằng 20 sườn tăng cường dày 10mm; cột được chia làm 2 đoạn, đoạn số 1 (phía dưới) dài 6,49m và đoạn số 2 (phía trên) dài 2,66m, hai đoạn cột liên kết với nhau bằng bu lông cường độ cao cấp độ bền 8.8 M27-100 thông qua 2 bản thép đệm dày 20mm, gia cường bằng 20 sườn tăng cường dày 10mm; liên kết cột với khung biển thông qua tay đòn 400x200x8mm bằng 2 bản mã và bu lông cường độ cao cấp độ bền 8.8 M27-100.

6.2. Biển Pa nô tuyên truyền tại huyện Mộc Châu (01 biển):

- Có kích thước HxB = 6x10,0m; chiều cao từ mặt móng đến đáy biển là 6,5m; chiều cao đến đỉnh biển là 13,0m; khung biển được làm từ thép hộp 100x50x4mm và thép hình L50x50x5mm; tay đòn đỡ biển liên kết với cột bằng thép hộp 400x200x8mm; đà ngang bằng thép hộp 400x200x8mm và 200x200x8mm; cột biển được làm bằng thép ống D800 dày 10mm; móng được chia làm 3 cấp (từ dưới lên là 3,8x3,8x1,0m; 2,8x2,8x1,5m; 1,7x1,7x0,5m) bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 2x4cm; mặt biển in bạt;

- Liên kết cột với móng bằng bộ bu lông chờ chôn sẵn trong bê tông M36-2700; đế cột liên kết được làm từ 2 bản thép D1300 dày 30mm và D1200 dày 30mm, 01 bản đặt trên mặt bê tông móng 01 bản hàn vào chân cột và gia cường chân cột bằng 20 sườn tăng cường dày 10mm; cột được chia làm 2 đoạn, đoạn số 1 (phía dưới) dài 6,49m và đoạn số 2 (phía trên) dài 2,66m, hai đoạn cột liên kết với nhau bằng bu lông cường độ cao cấp độ bền 8.8 M27-100 thông qua 2 bản thép đệm dày 20mm, gia cường bằng 20 sườn tăng cường dày 10mm; liên kết cột với khung biển thông qua tay đòn 400x200x8mm bằng 2 bản mã và bu lông cường độ cao cấp độ bền 8.8 M27-100.

6.3. Biển chỉ trả dịch vụ môi trường rừng (tổng 88 biển; trong đó: Huyện Thuận Châu 30 biển, Quỳnh Nhai 29 biển, Mường La 29 biển).

- Xây dựng biển Pano 02 mặt, kích thước mặt biển $H \times B = (0,8 \times 1,5)m$, 2 cột thép ống $\varnothing 75,6$ dày 2mm, chiều cao biển $H = 2,3m$ (tính mặt đất đến đỉnh biển), khung biển bằng thép hộp $25 \times 50 \times 1,4mm$ liên kết hàn, mặt pano in bạt;

- Phần móng: Móng cột bê tông xi măng mác 200, kích thước móng $0,4 \times 0,4 \times 0,5m$;

- Phần cột: Dùng 2 cột thép ống $\varnothing 75,6$ dày 2mm. Cột chôn sâu vào bê tông 40cm; chiều cao từ mặt móng đến đáy biển là 1,5m;

- Phần mặt biển: Biển bố trí 02 mặt, kích thước mặt biển cao 800mm, rộng 1500mm, toàn bộ khung biển liên kết hàn hồ quang – hàn hết chiều dài tiếp xúc, chiều cao đường hàn tối thiểu $H_h = 1,2\delta$ (δ là chiều dày của cấu kiện); Bề mặt 02 mặt biển phủ bạt in ấn hình ảnh tuyên truyền. Biển được gia công tại xưởng và vận chuyển đến chân công trình, lắp dựng và đổ bê tông móng cố định biển;

7. Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn các huyện Mường La, Mộc Châu, Quỳnh Nhai, Thuận Châu.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong diện tích đất đã được UBND các huyện chấp thuận vị trí xây dựng.

9. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

11. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.050 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	903,167	Triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	26,947	Triệu đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	107,658	Triệu đồng;
- Chi phí khác	:	9,026	Triệu đồng;
- Chi phí dự phòng	:	3,202	Triệu đồng;

12. Nguồn vốn: Kinh phí quản lý Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng năm 2020 được giao tại Quyết định 205/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Sơn La.

13. Hình thức quản lý: Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; chủ đầu tư căn cứ theo Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

Điều 2: Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này; không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng đúng quy định.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Mường La, Mộc Châu, Quỳnh Nhai, Thuận Châu; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./. *OK*

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT(Phụ, Quý-3b). 25b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh